

Bản án số: 27/2025/HS-ST.

Ngày: 11-3-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Thị A Mi Na - Cán bộ hưu trí.

2. Ông Nguyễn Văn Thả - Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tây Hạ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lại Xuân Vinh và ông Hoàng Trung Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2025/TLST-HS, ngày 11 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Khúc Quốc V, sinh năm 2004 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Đông L, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Khúc Thị V1, sinh năm 1944; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có. Nhân thân:

- Tại bản án số 71/2021/HS-ST, ngày 22-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xử phạt Khúc Quốc V 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (đã được xóa án tích).

- Tại bản án số 103/2024/HS-ST, ngày 25-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xử phạt Khúc Quốc V 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị bắt tạm giam từ ngày 03-9-2024 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: Bùi Võ Tuấn V2, sinh ngày 01-3-2007 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Hội T, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M, sinh năm 1977 và bà Võ Thị N, sinh năm 1981; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giam từ ngày 26-11-2024 cho đến nay (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Võ Tuấn V2:* Ông Bùi Văn M, sinh năm 1977 và bà Võ Thị N, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp Hội T, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Võ Tuấn V2:* Bà Võ Thị Tú Q, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

3. Họ và tên: Nguyễn Thành D, sinh ngày 07-3-2007 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Hội T1, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1991 và bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1988; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giam từ ngày 26-11-2024 cho đến nay (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thành D:* Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1991 và bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp Hội T1, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (ông A vắng mặt; bà G có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành D:* Bà Nguyễn Thị Sơn T2, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ đến 19 giờ ngày 24-8-2024, **Bùi Võ Tuấn V2** cùng với Nguyễn Văn **D1**, sinh ngày 06-01-2011; Nguyễn Hoàng **T3**, sinh ngày 12-6-2009; Phạm Minh **N1**, sinh ngày 24-12-2009; Hồ Minh **T4** (T4 Khi), sinh ngày 09-12-2009, đi trên 03 xe mô tô chạy vòng vòng dạo chơi khu vực Bỏ Túc. Trong quá trình đi, T3 và T4 Khi nẹt pô, bốc đầu xe thì bị nhóm thanh niên không xác định dùng xe mô tô đuổi theo nên cả nhóm bỏ chạy. D1 và T4 Khi chạy về nhà D, còn V2, T3, N1 chạy đến quán cà phê Mộc uống cà phê. Lúc này **Khúc Quốc V** đang ngồi uống cà phê ở bàn kế bên cùng Trần Lê Thanh **H1**, sinh ngày 28-8-2009 và Võ Minh **N2**, sinh ngày 11-01-2009. Tại quán, N1 nói cho **Nguyễn Thành D** nghe việc bị nhóm Bỏ Túc truy đuổi làm V2 té xe. Nói xong N1 đi về nhà D1 chơi. D điện thoại cho Nguyễn Trọng **T5 (T5 Lớn)**, sinh ngày 23-12-2008 nói gặp chuyện cần hỗ trợ. Sau đó Trọng T5 và Trần Văn **T6**, sinh ngày 11-11-2008 đi đến quán cà phê Mộc và ngồi bàn riêng. T3 gọi điện thoại rủ Lê Quang P, sinh ngày 16-5-2010 đến quán Mộc. Tại đây, D rủ T6, Trọng T5, V, H1, N2, V2, T3, P đợi đến 22 giờ

cùng ngày khi D làm xong sẽ cùng nhau đi tìm đánh nhóm Bỏ Túc thì tất cả đồng ý đi. D nhắn tin rủ D1 cùng đi, D1 đồng ý và rủ thêm N1, Minh T4 cùng đi. Tại quán cà phê Mộc thì V, D, V2, H1, N2, Trọng T5, T6, T3, P di chuyển đến nhà V để lấy hung khí đi đánh nhau. Trên đường đi có ghé nhà D1 lấy 02 cây dao dài rồi đến nhà V lấy 02 cây ba chĩa, 02 cây búa đĩa, 01 cây rựa, 01 cây dao phóng lộn chia cho những người tham gia. Khi đi, V cầm 01 cây búa đĩa, N2 cầm 01 cây ba chĩa, N1 cầm 01 cây dao dài, Trọng T5 cầm 01 cây dao dài, D cầm 01 cây ba chĩa, P cầm 01 cây rựa, D1 cầm 01 cây búa đĩa. Tất cả 12 người đi trên 04 xe mô tô. T3 điều khiển xe Wave chở V2, P. T6 điều khiển xe Yamaha PG-1 chở Trọng T5 và D. Minh T4 điều khiển xe Dream chở D1 và N1. H1 điều khiển xe Satria chở V và N2. Cả nhóm điều khiển xe trên đường bóp còi inh ỏi, chạy dàn hàng ngang. V, Trọng T4, D và V2 cầm hung khí rà sát mặt đường tóe lửa trên tuyến đường có khu dân cư hiện hữu từ khu vực ngã ba trường THPT Tân Đ thuộc ấp Đông T7, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đến cầu sắt thuộc ấp Đông L, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh. Khi đi được khoảng 03 km thì đến khu vực Cầu sắt Bỏ Túc, cả nhóm chạy lên xuống vài vòng tìm nhóm đối tượng Bỏ Túc nhưng không thấy nên dừng xe trên đường khu vực ngã 3 Bỏ Túc. T6 dùng điện thoại di động của T5 quay video, những người còn lại trong nhóm cầm hung khí đi qua đi lại trên đường. Sau đó có một người tên T8 nhà ở ngay ngã 3 Cầu Sắt chạy xe mô tô đến hỏi cả nhóm kiếm ai, H1 nói “Đi tìm nhóm thanh niên chạy xe nẹt pô lúc chiều đuổi theo bọn em” thì T8 nói “Tụi bây về đi, tao ở đây từ chiều giờ không có nhóm nào ở đây đâu” rồi anh T8 chạy đi và cả nhóm đi về. Khi về hung khí giấu ở nhà V, còn một số thì giấu ở đầu rừng đường vào nhà V. Khoảng 01 giờ sáng, T5 chỉnh sửa video mà T6 quay và ghép nhạc rồi đi ngủ. Đến khoảng 06 giờ sáng, T5 đăng đoạn video đã chỉnh sửa lên mạng TikTok của T6 để câu like, câu view.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01-9-2024, Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh phối hợp Công an xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh tuần tra an ninh trật tự đến quán cà phê Mộc phát hiện V và một số người khác đang tụ tập nên tiến hành mời về trụ sở Công an làm việc và phát hiện sự việc gây rối trật tự công cộng của nhóm V vào ngày 24-8-2024, chuyển Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xử lý theo quy định.

Tại Công văn số 181/UBND ngày 02-9-2024, của Ủy ban Nhân dân xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi điều khiển xe mô tô mang theo hung khí, dàn hàng ngang trên đường cản trở giao thông gây hoang mang và bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương.

Tại Cơ quan điều tra, Khúc Quốc V, Bùi Võ Tuấn V2, Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Hoàng T3, Phạm Minh N1, Hồ Minh T4 (T4 Khi), Trần Lê Thanh H1, Võ Minh N2, Nguyễn Trọng T5 (T5 Lớn), Trần Văn T6, Lê Quang P đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng còn tạm giữ: 01 cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 179 cm, lưỡi dao dài 30 cm, rộng nhất 06 cm, đường kính cán dao 2,5

cm; 01 cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 175 cm, lưỡi dao dài 25 cm, rộng nhất 5,5 cm, đường kính cán dao 2,5 cm; 01 cây rựa, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 108 cm, lưỡi dao dài 33 cm, rộng nhất 6,5 cm, đường kính cán dao 0,3 cm; 01 cây dao tự chế, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, phần cán có quấn dây cao su màu đen dài 103 cm, lưỡi dao dài 25 cm, rộng nhất 05 cm, đường kính cán dao 03 cm; 01 thanh kim loại tự chế, có một đầu **gắn 1/2 đĩa** thắng xe Honda dài 215 cm, đĩa dài 22 cm, rộng nhất 10 cm, đường kính thanh kim loại 2,1 cm; 01 cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 103 cm, lưỡi dao dài 35 cm, rộng nhất 8,5 cm, đường kính cán dao 2,1 cm; 01 cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 126 cm, lưỡi dao dài 20 cm, rộng nhất 5,5 cm, đường kính cán dao 2,1 cm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã nêu. Bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSTC ngày 07-02-2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Khúc Quốc V, Bùi Võ Tuấn V2 và Nguyễn Thành D về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Khúc Quốc V, Bùi Võ Tuấn V2 và Nguyễn Thành D về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 318; điểm s, khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Khúc Quốc V từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù **về tội** “Gây rối trật tự công cộng”. Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại bản án số 103/2024/HS-ST, ngày 25-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Bùi Võ Tuấn V2 và Nguyễn Thành D từ 18 tháng đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo **về tội** “Gây rối trật tự công cộng”. **Thời gian thử thách theo quy định.**

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Bùi Võ Tuấn V2 và Nguyễn Thành D thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét: Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Võ Tuấn V2 01 năm tù, cho hưởng án treo **về tội** “Gây rối trật tự công cộng”; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo **về tội** “Gây rối trật tự công cộng”.

Các bị cáo Khúc Quốc V, Bùi Võ Tuấn V2 và Nguyễn Thành D không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 24-8-2024, Khúc Quốc V, Bùi Võ Tuấn V2 và Nguyễn Thành D đã có hành vi tụ tập, mang theo hung khí là dao, rựa, ba chĩa, búa đĩa tự chế và điều khiển xe trên đường rú ga, nẹt pô bóp còi xe liên tục, rà sát hung khí xuống mặt đường tóe lửa trên đoạn đường kéo dài từ khu vực ngã ba Trường THPT Tân Đ thuộc ấp Đông T7, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đến cầu sắt thuộc ấp Đông L, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Khúc Quốc V, Bùi Võ Tuấn V2 và Nguyễn Thành D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương được pháp luật hình sự bảo vệ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, tất cả các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên tất cả các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, ông Trần Văn L1 (em của bà nội bị cáo V2) là liệt sĩ và hai bị cáo V2, D phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt và là người chưa thành niên khi phạm

tội, nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V2 và D.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo:

[5.1] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất như nhau nhưng bị cáo V có nhân thân xấu và đã thành niên khi phạm tội nên phải chịu hình phạt cao nhất và áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo V ra khỏi đời sống xã hội, mới đủ sức răn đe, trừng trị và phòng ngừa chung. Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại bản án số 103/2024/HS-ST, ngày 25-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đối với bị cáo V.

[5.2] Đối với các bị V2 và D là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội nên nhận thức về pháp luật, hậu quả do hành vi của mình gây ra còn hạn chế, có nhân thân thân tốt, phạm tội lần đầu và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo nên áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trên, đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và thể hiện được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy **vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm:** 01 cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 179 cm, lưỡi dao dài 30 cm, rộng nhất 06 cm, đường kính cán dao 2,5 cm; 01 cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 175 cm, lưỡi dao dài 25 cm, rộng nhất 5,5 cm, đường kính cán dao 2,5 cm; 01 cây rựa, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 108 cm, lưỡi dao dài 33 cm, rộng nhất 6,5 cm, đường kính cán dao 0,3 cm; 01 cây dao tự chế, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, phần cán có quấn dây cao su màu đen dài 103 cm, lưỡi dao dài 25 cm, rộng nhất 05 cm, đường kính cán dao 03 cm; 01 thanh kim loại tự chế, có một đầu **gắn 1/2 đĩa** thắng xe Honda dài 215 cm, đĩa dài 22 cm, rộng nhất 10 cm, đường kính thanh kim loại 2,1 cm; 01 cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 103 cm, lưỡi dao dài 35 cm, rộng nhất 8,5 cm, đường kính cán dao 2,1 cm; 01 cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 126 cm, lưỡi dao dài 20 cm, rộng nhất 5,5 cm, đường kính cán dao 2,1 cm.

[7] Đối với Võ Minh **N2**, Trần Lê Thanh **H1**, Nguyễn **Trọng T5**, Trần Văn **T6**, Phạm Minh **N1**, Nguyễn Hoàng **T3**, Hồ **Minh T4**, Lê Quang **P** tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội có độ tuổi từ 14 đến dưới 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh không xử lý hình sự, chuyển Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với Nguyễn Văn **D1** tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 14 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và hành chính nên Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh không xử lý hình sự, không xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, được được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 318; điểm s, khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Khúc Quốc V 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại bản án số 103/2024/HS-ST, ngày 25-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, buộc bị cáo Khúc Quốc V phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03-9-2024.

1.2. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Võ Tuấn V2 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Võ Tuấn V2 cho Ủy ban Nhân dân xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Bùi Võ Tuấn V2 có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Bùi Võ Tuấn V2. Trường hợp bị cáo Bùi Võ Tuấn V2 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, bị cáo Bùi Võ Tuấn V2 cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Bùi Võ Tuấn V2 phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo này.

1.3. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành D cho Ủy ban Nhân dân xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn

Thành D có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Thành D. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thành D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Thành D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thành D phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo này.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 179 cm, lưỡi dao dài 30 cm, rộng nhất 06 cm, đường kính cán dao 2,5 cm; 01 (một) cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 175 cm, lưỡi dao dài 25 cm, rộng nhất 5,5 cm, đường kính cán dao 2,5 cm; 01 (một) cây rựa, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 108 cm, lưỡi dao dài 33 cm, rộng nhất 6,5 cm, đường kính cán dao 0,3 cm; 01 (một) cây dao tự chế, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, phần cán có quấn dây cao su màu đen dài 103 cm, lưỡi dao dài 25 cm, rộng nhất 05 cm, đường kính cán dao 03 cm; 01 (một) thanh kim loại tự chế, có một đầu **gắn 1/2 đĩa** thắng xe Honda dài 215 cm, đĩa dài 22 cm, rộng nhất 10 cm, đường kính thanh kim loại 2,1 cm; 01 (một) cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 103 cm, lưỡi dao dài 35 cm, rộng nhất 8,5 cm, đường kính cán dao 2,1 cm; 01 (một) cây dao tự chế, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại dài 126 cm, lưỡi dao dài 20 cm, rộng nhất 5,5 cm, đường kính cán dao 2,1 cm.

Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh theo các biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18-02-2025.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Khúc Quốc V, Bùi Võ Tuấn V2 và Nguyễn Thành D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Khúc Quốc V, Bùi Võ Tuấn V2, Nguyễn Thành D; ông Bùi Văn M, bà Võ Thị N, bà Võ Thị Tú Q, bà Nguyễn Thị Ngọc G và bà Nguyễn Thị Sơn T2 được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Nguyễn Văn A vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân C;
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Tân C;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Cơ sở giam giữ Phân trại tạm giam Khu vực VIII thuộc Trại tạm giam CA tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Tân H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Đức Dũng